Signature Not Verified
Được ký bởi VŨ THÚY HIỀN
Ngày ký: 23.01.2015 15:16

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ
-----o0o-----
Số: 02/2014/HĐQT-BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2014

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16 – Tòa nhà văn phòng Charmvit Tower – 117 Trần Duy Hưng – Cầu Giấy – Hà Nội.
Điện thoại: 04 3555 8999. **Fax**: 04 3555 8990. **Email**: contact@idjf.vn
Vốn điều lệ: 326.000.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi sáu tỷ đồng)
Mã chứng khoán: IDJ

I. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2014

1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Đức Thành	Chủ tịch	12/12	100	
2	Ông Trần Trọng Hiếu	Thành viên	12/12	100	
3	Ông Phạm Xuân Hà	Thành viên	12/12	100	
4	Ông Đỗ Trung Thiện	Thành viên	12/12	100	
5	Ông Matsuo Yoshihiro	Thành viên	0/12	0	Do định cư tại Nhật Bản
6	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên	7/12	58	Thành viên HĐQT mới được bổ nhiệm tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 tổ chức ngày 26/04/2014.
7	Ông Nguyễn Đỗ Lăng	Thành viên	7/12	58	
8	Ông Trần Vũ Phương	Thành viên	7/12	58	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2014
- Quyết định việc mua cổ phần của Công ty CP Hồng Dương Lương Sơn
- Theo dõi sát sao các hoạt động đầu tư và định hướng hoạt động cho thuê Văn phòng
- Miễn nhiệm và bổ nhiệm các nhân sự cấp cao.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Không có

II. Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị năm 2014

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2014/HĐQT-NQ	15/01/2014	Chấp thuận cho ông Trương Đức Thắng – Phó Tổng Giám đốc nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân từ ngày 24/01/2014.
2	02/2014/HĐQT-NQ	27/02/2014	Dự kiến ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2014, quyết định việc bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2011-2015 tại ĐHCĐ thường niên 2014, quyết định việc bổ sung thêm một số ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ.
3	03/2014/HĐQT-NQ	28/02/2014	Bổ nhiệm ông Trần Trọng Hiếu đảm nhiệm vị trí Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty từ ngày 03/03/2014.
4	04/2014/HĐQT-NQ	08/04/2014	Quyết định việc mua 2.268.000 cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Hồng Dương Lương Sơn.
5	05/2014/HĐQT-NQ	24/04/2014	Thống nhất lựa chọn các ứng cử viên vào danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát tại ĐHCĐ thường niên năm 2014.
6	06/2014/HĐQT-NQ	30/06/2014	Bổ nhiệm ông Vũ Hoàng Phương giữ chức vụ Tổng Giám đốc, điều chuyển ông Trần Viết Giang giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Công ty từ ngày 01/07/2014.
7	07/2014/HĐQT-NQ	25/07/2014	Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh
8	08/2014/HĐQT-NQ	30/07/2014	Miễn nhiệm ông Vũ Hoàng Phương. Bổ nhiệm ông Nguyễn Trung Phương – giữ chức Tổng Giám đốc

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
9	09/2014/HĐQT-NQ	31/07/2014	Bàn phương hướng hoạt động kinh doanh, HĐQT gặp gỡ trao đổi với Tổng Giám đốc mới về đánh giá các hạng mục đầu tư.
10	10/2014/HĐQT-NQ	07/10/2014	Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh. Họp bàn phương hướng hoạt động 3 tháng cuối năm, chính sách cho thuê văn phòng ngắn hạn và dài hạn.
11	11/2014/HĐQT-NQ	10/11/2014	Chấp thuận cho ông Trần Viết Giang - Phó Tổng Giám đốc nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân từ ngày 16/11/2014
12	12/2014/HĐQT-NQ	08/12/2014	Chấp thuận cho bà Mạc Hoàng Anh - Kế toán trưởng nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân từ ngày 22/12/2014. Bổ nhiệm Bà Đỗ Thị Cẩm Tú giữ chức vụ Kế toán trưởng thay thế.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán năm 2014:

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trương Đức Thắng		Phó TGĐ	011415369	22.11.1999	Hà Nội	132 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	09.09.2013	24.01.2014	Ông Trương Đức Thắng xin thôi việc từ 24/01/2014
2	Vũ Thị Đốc			B3689777	05.01.2010	Hà Nội	TT,Viện KH NN, Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, Hà nội	09.09.2013	24.01.2014	NCLQ tới ông Thắng
3	Trương Quốc Chiến			011555127	25.08.2010	Hà Nội	TT,Viện KH NN, Vĩnh Quỳnh Thanh Trì, Hà nội	09.09.2013	24.01.2014	NCLQ tới ông Thắng
4	Trương Đức Thọ			011731987	07.03.2009	Hà Nội	TT,Viện KH NN, Vĩnh Quỳnh Thanh Trì, Hà nội	09.09.2013	24.01.2014	NCLQ tới ông Thắng

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Nguyễn Hồng Diệp			011952801	03.11.2006	Hà Nội	132 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	09.09.2013	24.01.2014	NCLQ tới ông Thắng
6	Trương Đức Minh			Còn nhỏ			132 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	09.09.2013	24.01.2014	NCLQ tới ông Thắng
7	Trương Đức Nam Khánh			Còn nhỏ			132 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	09.09.2013	24.01.2014	NCLQ tới ông Thắng
8	Vũ Hoàng Phương		Tổng GĐ	113666848	06.11.2012	Hòa Bình	Xóm Cao, Xã Cao Răm, Lương Sơn, Hòa Bình	01.07.2014	01.08.2014	Ông Vũ Hoàng Phương xin thôi việc từ 01/08/2014
9	Vũ Quý Điềm			010383834	21.03.2009	Hà Nội	208-K5-Bách Khoa – Hai Bà Trưng – Hà Nội	01.07.2014	01.08.2014	NCLQ tới ông Phương
10	Hoàng Thị Lịch			010030576	15.06.1996	Hà Nội	208-K5-Bách Khoa – Hai Bà Trưng – Hà Nội	01.07.2014	01.08.2014	NCLQ tới ông Phương
11	Vũ Hoàng Minh			011440313	07.07.2008	Hà Nội	212-K12-Bách Khoa- Hai Bà Trưng- Hà Nội	01.07.2014	01.08.2014	NCLQ tới ông Phương
12	Chu Thục Quyên			012478112	16.07.2011	Hà Nội	208-K5-Bách Khoa – Hai Bà Trưng – Hà Nội	01.07.2014	01.08.2014	NCLQ tới ông Phương
13	Vũ Minh Trang						Du học sinh	01.07.2014	01.08.2014	NCLQ tới ông Phương

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
14	Vũ Gia Hiển						208-K5-Bách Khoa – Hai Bà Trưng – Hà Nội	01.07.2014	01.08.2014	NCLQ tới ông Phương
15	Trần Viết Giang		Phó TGĐ	012124081	08.11.2000	Hà Nội	Số 3, ngõ 39 Bùi Ngọc Dương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	28.05.2013	16.11.2014	Ông Trần Viết Giang xin thôi việc từ 16/11/2014
16	Trần Thị Sự			012124080	6.4.1998	Hà Nội	Số 9 Hàng Lược, Hoàn 17Kiếm, Hà Nội	28.05.2013	16.11.2014	NCLQ tới ông Giang
18	Trần Viết Sơn			012357885	11.7.2000	Hà Nội	Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	28.05.2013	16.11.2014	NCLQ tới ông Giang
19	Trần Thị Hà			025117507	16.6.2009	Hồ CHí Minh	Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	28.05.2013	16.11.2014	NCLQ tới ông Giang
20	Trịnh Phương Thủy			012355360	03.01.2013	Hà Nội	Số 3, ngõ 39 Bùi Ngọc Dương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	28.05.2013	16.11.2014	NCLQ tới ông Giang
21	Trần Việt Thắng						Số 3, ngõ 39 Bùi Ngọc Dương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	28.05.2013	16.11.2014	NCLQ tới ông Giang
22	Mạc Hoàng Anh		Kế toán trưởng	012271485	8.12.1999	Hà Nội	Số 25 ngõ 199 trường Chinh - Hà Nội	01.11.2011	22.12.2014	Bà Mạc Hoàng Anh xin thôi việc từ 22/12/2014

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
23	Mạc Công Thành			010190027	20.6.2009	Hà Nội	28 Hai Bà Trưng - Hà Nội	01.11.2011	22.12.2014	NCLQ tới bà Hoàng Anh
24	Nguyễn Ánh Tuyết			010357156	8.10.1996	Hà Nội	29 Hai Bà Trưng - Hà Nội	01.11.2011	22.12.2014	NCLQ tới bà Hoàng Anh
25	Trần Minh Hoàng			012506120	25.3.2002	Hà Nội	Số 25 ngõ 199 trường Chinh - Hà Nội	01.11.2011	22.12.2014	NCLQ tới bà Hoàng Anh

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan năm 2014

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trần Đức Thành		Chủ tịch HĐQT	012020777	24.6.2008	Hà Nội	A1 Tầng 19 số 25 Láng Hạ - Hà Nội			
2	Nguyễn Thị Mai Hoa			025084695	27.3.2009	Hồ Chí Minh	250 Nguyễn Thị Minh Khai - P6-Q3 HCM			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Trần Mai Hoàng Anh			012878369	19.5.2006	Hà Nội	21 ngõ 63 Thái Thịnh - Hà Nội			NCLQ
4	Trần Thị Hoàng Minh						P316 A7 TT Phương Mai - Hà Nội			NCLQ
5	Trần Hạnh Nguyên						250 Nguyễn Thị Minh Khai - P6-Q3 HCM			NCLQ
6	Trần Nguyên Ngọc Như						250 Nguyễn Thị Minh Khai - P6-Q3 HCM			NCLQ
7	Trần Trọng Hiếu		Phó Chủ tịch HĐQT	012788082	05.05.2005	Hà Nội	Số 3 G1 Khu đô thị Nam Thăng Long - Tây Hồ - Hà Nội	200.000	0.61%	
8	Trần Quang Trung			010717422	27.12.2004	Hà Nội	21 ngõ 63 Thái Thịnh - Hà Nội			NCLQ
9	Nguyễn Thị Thúy Hòa			012757393	11.1.2005	Hà Nội	22 ngõ 63 Thái Thịnh - Hà Nội			NCLQ
10	Nguyễn Thị Trúc Linh			012788083	5.5.2005	Hà Nội	Số 3 G1 Khu đô thị Nam Thăng Long - Tây Hồ - Hà Nội			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11	Trần Minh Thư						Số 3 G1 Khu đô thị Nam Thăng Long - Tây Hồ - Hà Nội			NCLQ
12	Trần Hải Đăng						Số 3 G1 Khu đô thị Nam Thăng Long - Tây Hồ - Hà Nội			NCLQ
13	Trần Thị Huyền			013107493	23.7.2008	Hà Nội	P 707 tầng 7 Tòa nhà 25 Láng Hạ - Hà Nội	10,000	0.03%	NCLQ
14	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Đô thị Quốc tế (ông Trần Đức Thành, ông Trần Trọng Hiếu đại diện phần vốn)			103005101	16.8.2004	Sở KH và ĐT TP Hà Nội	T16 Tòa nhà văn phòng Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	1,000,000	3.07%	NCLQ
15	Yoshihiro Matsuo		Thành viên HĐQT	IS0875	24.4.2006		3-5-5 Myojincho Takikawa-Shi, Hokkaido, Japan	1,040,000	3.19%	
16	Miyako Matsuo			TH1861267	12.10.2006		3-5-5 Myojincho Takikawa-Shi Hokkaido- Japan			NCLQ
17	Yukiki Sakamoto			TG2622877	15.8.2002		8-1-601 Sakaemachi Kanagawa-Ku, Yokohama-Shi, Kanagawa-Ken-Japan			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
18	Tomoya Matsuo			TH7552925	6.10.2008		3-5-5 Myojincho Takikawa-Shi Hokkaido- Japan			NCLQ
19	Phạm Xuân Hà		Thành viên HĐQT	010413323	30.12.2010	Hà Nội	Số 8 Đặng Tất - Hà Nội			
20	Phan Thị Bích Ngọc			010361989	14.8.2003	Hà Nội	Số 8 Đặng Tất - Hà Nội			NCLQ
21	Phạm Huy Phong			012410054	21.3.2008	Hà Nội	Số 8 Đặng Tất - Hà Nội			NCLQ
22	Phạm Thị Ngọc Diệp			012669479	16.2.2004	Hà Nội	Số 8 Đặng Tất - Hà Nội			NCLQ
23	Phạm Xuân Thành			012295698	3.12.2006	Hà Nội	Số 8 Đặng Tất - Hà Nội			NCLQ
24	Phạm Thị Minh Tâm			010187856	7.4.2005	Hà Nội	11 Hàng Lược			NCLQ
25	Phạm Tuấn						CH Liên Bang Nga			NCLQ
26	Đỗ Trung Thiện		Thành viên HĐQT	013220888	6.10.2009	Hà Nội	P2701- T27- 101 Láng Hạ - Hà Nội	600,000	1.84%	
27	Đỗ Gia Phách			030616126	18.1.1999	Hải Phòng	32/384 Lạch Tray - Hải Phòng			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
28	Nghiêm Thị Minh Tâm			030128168	25.5.2006	Hải Phòng	32/384 Lạch Tray - Hải Phòng			NCLQ
29	Lê Thị Thanh Hải			030899411	12.10.2007	Hải Phòng	P2701- T27- 101 Láng Hạ - Hà Nội			NCLQ
30	Đỗ Gia Trung Dũng						P2701- T27- 101 Láng Hạ - Hà Nội			NCLQ
31	Đỗ Gia Bảo						P2701- T27- 101 Láng Hạ - Hà Nội			NCLQ
32	Đỗ Trung Thành			013088468	17.4.2008	Hải Phòng	32/384 Lạch Tray - Hải Phòng			NCLQ
33	Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Barotex Việt Nam (Ông Đỗ Trung Thiện đại diện phần vốn)			0100107194	23.08.2013	Sở KH và ĐT TP Hà Nội	Số 100 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	1,600,000	4,9 %	NCLQ
34	Lê Văn Hùng		Thành viên HĐQT	010119847	11.04.2007	Hà Nội	Nhà B11 – Số 25 Láng Hạ - Ba Đình – Hà Nội			
35	Lê Văn Bích			010023015	23.02.2004	Hà Nội	Số 2 ngõ 166 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
36	Lê Văn Thành			010175410	12.11.2007	Hà Nội	530A đường Láng, Đống Đa, Hà Nội			NCLQ
37	Lê Việt Tuấn			010087340	16.12.2008	Hà Nội	Số 2 ngõ 166 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội			NCLQ
38	Lê Thị Hòa			011651298	07.06.2007	Hà Nội	Số 4 ngõ 166 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội			NCLQ
39	Nguyễn Thị Phương Mai			011492498	23.12.2008	Hà Nội	Nhà B11 số 25 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội			NCLQ
40	Lê Quốc Việt			012265995	20.09.1999	Hà Nội	Số 115B Nhật Chiêu, Tây Hồ, Hà Nội			NCLQ
41	Lê Thanh Thủy			011897180	07.10.2010	Hà Nội	Số 115B Nhật Chiêu, Tây Hồ, Hà Nội			NCLQ
42	Nguyễn Đỗ Lăng		Thành viên HĐQT	011670398	21.02.2001	Hà Nội	10-B3 TT ĐH Kinh Tế Quốc Dân, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội.			
43	Nguyễn Tiến Lộc			010197847	15.08.2003	Hà Nội	17/131 Thái Hà, Hà Nội			NCLQ
44	Nguyễn Thị Thịnh			012618542	06.01.2009	Hà Nội	17/131 Thái Hà, Hà Nội			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
45	Nguyễn Hoàng Linh			011902495	15.03.2001	Hà Nội	19 Hoa Sữa 11, khu ĐT Vincom Long Biên, Hà Nội			NCLQ
46	Huỳnh Thị Mai Dung			011816683	20.11.2002	Hà Nội	Số 12A/T3 Ciputra, Hà Nội			NCLQ
47	Nguyễn Đỗ Đức Lâm						Số 12A/T3 Ciputra, Hà Nội			NCLQ
48	Nguyễn Đỗ Hoàng Lan						Số 12A/T3 Ciputra, Hà Nội			NCLQ
49	Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á Thái Bình Dương (ông Nguyễn Đỗ Lãng đại diện phần vốn)			0103013346	08/09/1995	Sở KH và ĐT TP Hà Nội	66 Ngô Thì Nhậm, Hai Bà Trưng, Hà Nội	6.522.400	20,01 %	NCLQ
50	Trần Vũ Phương		Thành viên HĐQT	011752307	14.10.2008	Hà Nội	201-H1 Tập thể Khoa học xã hội, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội			
51	Vũ Thị Kim Nhung			011973935	10.11.2008	Hà Nội	202 H1 Tập thể Khoa học xã hội, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ DKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
52	Trần Vũ Minh			011932531	20.03.1996	Hà Nội	202 H1 Tập thể Khoa học xã hội, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội			NCLQ
53	Phạm Thị Hồng Vân			162261493	17.12.2007	Nam Định	202 H1 Tập thể Khoa học xã hội, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội			NCLQ
54	Trần Vũ Phương Khanh						Số 17 ngách 187/53, Hồng Mai, HBT, Hà Nội			NCLQ
55	Trần Vũ Gia Hưng						Số 17 ngách 187/53, Hồng Mai, HBT, Hà Nội			NCLQ
56	Lê Như Anh		Trưởng Ban Kiểm soát	011751943	21.2.2008	Hà Nội	Số 13 ngõ 178 Đường Quan Nhân - Hà Nội	51,500	0.16%	
57	Lê Dảng			170681892	21.2.1979	Thanh Hóa	Vĩnh Thạch - Thanh Hóa			NCLQ
58	Trần Thị Bõ			170681821	19.2.1979	Thanh Hóa	Vĩnh Thạch - Thanh Hóa			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ DKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
59	Lê Thị Nga			05B47977	8.3.2006	Hà Nội	Số 145 tổ 16 P Xuân Khanh - Sơn Tây - Hà Nội			NCLQ
60	Lê Quang Trung			013101722	24.7.2008	Hà Nội	Khu TT Đài phát tín Tân Triều - Thành Trì - Hà Nội			NCLQ
61	Lê Văn Thiêm			7S8K724691	12.6.1987	Hà Nội	33-36 Nguyễn Hữu Thọ - Đà Nẵng			NCLQ
62	Lê Thị Liên			171863014	5.4.1995	Thanh Hóa	Vĩnh Lộc - Thanh Hóa			NCLQ
63	Lê Thị Lan			171510644	7.11.1987	Thanh Hóa	Vĩnh Lộc - Thanh Hóa			NCLQ
64	Lê Thị Tôn			024918337	5.3.2008	Hồ Chí Minh	2/55 Phạm Văn Bạch - P15 - Q Tân Bình - HCM			NCLQ
65	Lê Thị Vinh			012532421	20.6.2002	Hà Nội	P106 P8 TT Dụng cụ , P Thanh Xuân , Hà Nội			NCLQ
66	Lê Minh Tuấn			012321145	7.5.2009	Hà Nội	Số 13 ngõ 178 Dường Quan Nhân - Hà Nội			NCLQ
67	Lê Anh Đức			012720612	24.8.2004	Hà Nội	Số 13 ngõ 178 Quan Nhân - Hà Nội			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ DKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
68	Phạm Thị Thái		Thành viên BKS	011864155	6.2.2010	Hà Nội	Số 17 ngõ 106/5 Hoàng Quốc Việt - Hà Nội	43,000	0.13%	
69	Phạm Công Đảng			150071472	15.4.1978	Thái Bình	Xóm 9 Tống Khế - Đông Hoàng - Đông Hưng - Thái Bình			NCLQ
70	Nguyễn Thị Mậu			151712718	15.6.2007	Thái Bình	Xóm 9 Tống Khế - Đông Hoàng - Đông Hưng - Thái Bình			NCLQ
71	Phí Ngọc Tuyến			012583112	14.3.2003	Hà Nội	Số 17 ngõ 106/5 Hoàng Quốc Việt - Hà Nội			NCLQ
72	Phí Ngọc Quang			012962957	9.5.2007	Hà Nội	Số 17 ngõ 106/5 Hoàng Quốc Việt - Hà Nội			NCLQ
73	Phí Ngọc Minh						Số 17 ngõ 106/5 Hoàng Quốc Việt - Hà Nội			NCLQ
74	Phạm Công Hưng			012869364	14.4.2006	Hà Nội	PB 2A Cục thú y, Phương Mai, Hà Nội			NCLQ
75	Phạm Công Hải			151485278	14.6.2007	Thái Bình	Xóm 9 Tống Khế - Đông Hoàng - Đông Hưng - Thái Bình			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
76	Phạm Thị Định			070867599	28.7.2007	Tuyên Quang	Xóm 5 Xã Nhữ Khê - Yên Sơn - Tuyên Quang			NCLQ
77	Phạm Duy Hưng		Thành viên BKS	011852449	22.2.2007	Hà Nội	35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			
78	Phạm Văn Luyến			010091769	3.3.2006	Hà Nội	35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			NCLQ
79	Nguyễn Thị Bạch			010195426	8.12.2003	Hà Nội	35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			NCLQ
80	Phạm Hoài Phương			012834897	25.5.2001	Hà Nội	CT2A – Khu đô thị Xa La – Hà Đông, Hà Nội			NCLQ
81	Phạm Thùy Lâm						CT2A – Khu đô thị Xa La – Hà Đông, Hà Nội			NCLQ
82	Phạm Gia Hân						CT2A Khu DT Xa La, Hà Đông, Hà Nội			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
83	Nguyễn Trung Phương		Tổng Giám đốc	011882302	18.08.2005	Hà Nội	P303 B4 Tập thể Công ty cơ khí Hà Nội, P.Thượng Đình, Q.Thanh Xuân			
84	Nguyễn Văn Bắc			010192221	01.06.2011	Hà Nội	P303 B4 Tập thể Công ty cơ khí Hà Nội, P.Thượng Đình, Q.Thanh Xuân			NCLQ
85	Ngô Thị Điệp			010192561	09.01.2014	Hà Nội	P303 B4 Tập thể công ty cơ khí Hà Nội, P.Thượng Đình, Q.Thanh Xuân			NCLQ
86	Nguyễn Trung Kiên			013322096	06.07.2010	Hà Nội	P303 B4 Tập thể công ty cơ khí Hà Nội, P.Thượng Đình, Q.Thanh Xuân			NCLQ
87	Ngô Thị Phương Quế			011865785	14.08.2001	Hà Nội	SN 63 Ngõ 358 Phố Bùi Xương Trạch, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			NCLQ
88	Nguyễn Phượng Nam						SN 63 Ngõ 358 Phố Bùi Xương Trạch, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
89	Nguyễn Nam Khánh						SN 63 Ngõ 358 Phố Bùi Xương Trạch, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			NCLQ
90	Đỗ Thị Cẩm Tú		Kế toán trưởng	111518512	20.9.2010	Hà Nội	P3, Dãy C3, TT Trung tâm Tư liệu Đo đạc bản đồ, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội			
91	Đỗ Xuân Khôi			111116337	16.1.2007	Hà Nội	Số nhà 97, dãy B8, Tiểu khu Đường, Thị Trấn Phú Minh,Phú Xuyên, Hà Nội			NCLQ
92	Phan Thị Hạnh			110856207	16.1.2007	Hà Nội	Số nhà 97, dãy B8, Tiểu khu Đường, Thị Trấn Phú Minh,Phú Xuyên, Hà Nội			NCLQ
93	Đỗ Xuân Tiến			112285423	8.12.2005	Hà Nội	Số nhà 97, dãy B8, Tiểu khu Đường, Thị Trấn Phú Minh,Phú Xuyên, Hà Nội			NCLQ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
94	Lương Hoàng Anh			011911339	20.9.2010	Hà Nội	P3, Dãy C3, TT Trung tâm Tư liệu Đo đạc bản đồ, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội			NCLQ
95	Lương Bảo Ngân						P3, Dãy C3, TT Trung tâm Tư liệu Đo đạc bản đồ, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội			NCLQ
96	Vũ Thúy Hiền		Công bố TT	013472747	29.10.2011	Hà Nội	Tổ 3 Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Hà Nội			
97	Vũ Trọng Hiếu			030147892	6.9.2010	Hải Phòng	Số nhà 10 C156, P. Trại Chuối, Q Hồng Bàng, Hải Phòng			NCLQ
98	Nguyễn Thị Bích Thủy			030819496	8.4.2002	Hải Phòng	Tổ 6 P. Tân Long, Thái Nguyên			NCLQ
99	Hoàng Sinh Hậu			013266122	3.3.2010	Hà Nội	Tổ 3 Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Hà Nội			NCLQ
100	Hoàng Gia Bảo						Tổ 3 P. Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội			NCLQ

2. Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Ngày thay đổi tỷ lệ sở hữu	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)		
1	Phạm Xuân Hà	Thành viên Hội đồng Quản trị	250.000	0.77	0	0	26/03/2014	Bán cổ phần, nhu cầu đầu tư tài chính cá nhân
2	Trần Viết Giang	Tổng Giám đốc	41.000	0.13	0	0	08/04/2014	Bán cổ phần, nhu cầu đầu tư tài chính cá nhân

3. Các giao dịch khác: không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN ĐỨC THÀNH